

Số: 03/2022/QĐST-DS

A Lưới, ngày 28 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Q; địa chỉ: 28C-D Phố B, phường HB, quận H, TP Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thanh H– Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Đình T – Phó Tổng Giám đốc

Người được ông T uỷ quyền lại:

+ Bà Nguyễn Thị Như Ng, sinh năm 1993 là chuyên viên xử lý nợ - Ban xử lý nợ Miền trung;

+ Ông Võ Đức Nhật H, sinh năm 1998 là chuyên viên xử lý nợ - Ban xử lý nợ Miền trung.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1985; địa chỉ nơi công tác: Đồn Biên Phòng Nh - xã Quảng Nh, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nghĩa vụ trả nợ và phương thức thanh toán: Ông Nguyễn Văn L với Ngân hàng TMCP Q đã thỏa thuận với nhau, ông Nguyễn Văn L tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng số: 489/ 2019/HĐCV-TDTC ngày 27 tháng 12 năm 2019 số tiền còn dư nợ gốc, lãi là: 88.305.480 đồng, trong thời gian 3 kỳ: Kỳ 1 tính đến ngày 25/02/2022 với số tiền 3.500.000 đồng (cả tiền gốc và tiền lãi); Kỳ 2 tính đến ngày 25/03/2022 với số tiền 3.500.000 đồng (cả tiền gốc và tiền lãi); Kỳ 3 tính đến ngày 25/04/2022 thanh toán xong toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi: 81.305.480 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay và khế ước nhận nợ đã ký.

Trường hợp vi phạm nghĩa vụ trả tiền thì Ngân hàng TMCP Q có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.207.621 đồng (làm tròn số tiền 2.208.000 đồng) đã nộp tại Biên lai số: AA/2021/ 0002818 ngày 17-11-2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện A Lưới.

Ông Nguyễn Văn L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của số tiền 88.305.480 đồng $\times 5\% \times 50\% = 2.207.637$ đồng (làm tròn số tiền: 2.208.000 đồng) (Hai triệu hai trăm lẻ tám nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; AV.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Hồ Văn Nhân